

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS LÊ QUÝ ĐÔN

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ II
MÔN ĐỊA LÝ 9
Năm học 2021-2022
Thời gian : 45 phút

Mã đề 903

I. Trắc Nghiệm (7 điểm)

Câu 1: Dựa vào Atlas địa lí Việt Nam trang 30 cho biết Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam gồm bao nhiêu tỉnh, thành phố

- A. 8. B. 9. C. 7. D. 6.

Câu 2: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 29, hãy cho biết trong các trung tâm công nghiệp sau đây, trung tâm công nghiệp nào không nằm ở vùng Đông Nam Bộ?

- A. Thủ Dầu Một. B. Tân An. C. Biên Hòa. D. Vũng Tàu.

Câu 3: Hai loại đất chiếm diện tích lớn nhất ở Đông Nam Bộ là:

- A. Đất badan và đất feralit. B. Đất badan và đất xám.
C. Đất phù sa và đất feralit. D. Đất xám và đất phù sa.

Câu 4: Khoáng sản chính ở ĐBSCL là:

- A. Than đá, sắt. B. Đá quý, vàng.
C. Dầu mỏ, khí đốt. D. Đá vôi, than bùn.

Câu 5: Cho bảng số liệu

Mật độ dân số của các vùng ở nước ta năm 2016(đv: người/km²)

Các vùng	Mật độ dân số
Đồng bằng Sông Hồng	1320
Đông Nam Bộ	697
Đồng bằng sông Cửu Long	433
Cả nước	280

Để thể hiện mật độ dân số các vùng ở nước ta năm 2016, biểu đồ thích hợp nhất là:

- A. Đường. B. Cột. C. Tròn. D. Miền.

Câu 6: Một trong những biện pháp quan trọng nhất để ứng phó với thiên tai lũ lụt ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long là

- A. Đầu tư cho các dự án thoát nước. B. Di tản dân cư đến các vùng cao hơn.
C. Sống chung với lũ. D. Đắp đê ngăn lũ.

Câu 7: Những khó khăn chính về điều kiện tự nhiên của Đồng bằng sông Cửu Long là

- A. Nước biển dâng. B. Lũ lụt xảy ra hàng năm.
C. Cả 3 ý trên. D. Đất nhiễm mặn, nhiễm phèn.

Câu 8: Điều kiện thuận lợi nhất để đánh bắt hải sản ở ĐBSCL là:

- A. Có mạng lưới sông ngòi, kênh rạch chằng chịt.
B. Có 3 mặt giáp biển.
C. Có nhiều bãi triều, đầm phá, rừng ngập mặn.
D. Có các ngư trường trọng điểm.

Câu 9: Trong ngành chăn nuôi, loại gia cầm nào được nuôi nhiều nhất vùng

- A. Ngan. **B.** Vịt. C. Gà. D. Ngỗng.

Câu 10: Các mặt hàng xuất khẩu chủ lực của vùng ĐBSCL là

- A. Gạo, hàng tiêu dùng, dệt may. **B.** Gạo, thủy sản đông lạnh, dệt may.
C. Gạo, thủy sản đông lạnh, gỗ. **D.** Gạo, thủy sản đông lạnh, hoa quả.

Câu 11: Căn cứ vào Atlas địa lý trang 29 cho biết cần thơ không có ngành công nghiệp nào sau đây?

- A. Hóa chất **B.** Vật liệu xây dựng **C.** Đóng tàu D. Cơ khí

Câu 12: Loại đất chiếm diện tích lớn nhất vùng ĐBSCL

- A. Đất phèn. **B.** Đất phù sa ngọt.
C. Đất mặn. **D.** đất xám trên phù sa cổ.

Câu 13: Các mặt hàng *xuất khẩu* của vùng Đông Nam Bộ

- A. Dầu thô, thực phẩm chế biến, hàng tiêu dùng cao cấp, hàng may mặc.
B. Dầu thô, thực phẩm chế biến, máy móc thiết bị, giày dép.
C. Dầu thô, thực phẩm chế biến, hàng may mặc, giày dép.
D. Dầu thô, nguyên liệu sản xuất, máy móc thiết bị, hàng may mặc.

Câu 14: Trong cơ cấu các ngành công nghiệp vùng ĐBSCL, ngành nào chiếm tỉ trọng cao nhất

- A. Sản xuất vật liệu xây dựng. **B.** Chế biến lương thực, thực phẩm.
C. Sản xuất hàng tiêu dùng. **D.** Cơ khí nông nghiệp.

Câu 15: Đồng bằng Sông Cửu Long được bù đắp phù sa của sông?

- A. Sông Hồng **B.** Mê Công C. Đồng Nai D. Thái Bình

Câu 16: Vùng Đồng bằng sông Cửu Long gồm bao nhiêu tỉnh, thành phố

- A. 15 **B.** 13 C. 14 D. 12

Câu 17: Đầu mối GTVT quan trọng nhất của vùng Đông Nam Bộ

- A. Đồng Nai **B.** T.p Hồ Chí Minh
C. Biên Hòa **D.** Bà Rịa – Vũng Tàu

Câu 18: Đặc điểm *không đúng* về tự nhiên vùng Đông Nam Bộ

- A. Khí hậu cận xích đạo. **B.** Đất ba dan, đất xám chủ yếu.
C. Địa hình đồng bằng. **D.** Khoáng sản đất liền ít.

Câu 19: Ngành chăn nuôi gia súc, gia cầm vùng ĐNB phát triển theo hướng

- A.** Chăn nuôi theo hướng công nghiệp. **B.** Chăn nuôi tư nhân.
C. Cả 3 ý trên. **D.** Chăn nuôi hộ gia đình.

Câu 20: Căn cứ vào Atlas địa lí Việt Nam trang 29 cho biết cây công nghiệp lâu năm có diện tích lớn nhất vùng ĐNB là:

- A. Điều. **B.** Cao su. C. Cà phê. D. Hồ tiêu.

Câu 21: Khu vực dịch vụ ở ĐBSCL gồm chủ yếu các ngành nào

- A.** Xuất nhập khẩu, vận tải thủy, du lịch.
B. Vận tải đường ống, bưu chính viễn thông, du lịch.
C. Vận tải đường hàng không, xuất nhập khẩu, du lịch.
D. Bưu chính viễn thông, vận tải thủy, du lịch.

Câu 22: Trong cơ cấu kinh tế của vùng ĐNB, khu vực kinh tế nào chiếm tỉ trọng cao nhất là:

